

Bản án số: 516/2025/HS-PT

Ngày 11-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hải Yến

Các Thẩm phán:

Ông Trần Đức Hiếu

Bà Lê Thị Mỹ Lanh

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Tiệp Anh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:

Ông Trần Đức Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 418/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thế L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HSST ngày 26/3/2025 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN THẾ L; sinh năm: 1993; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A phố H1, phường H2, quận H3, thành phố H; Nơi ở: Số D, ngõ B P, phường P, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Tham gia Đảng phái, Đoàn thể: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế H (đã chết); Con bà: Nguyễn Kim B; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân quận H3, thành phố H xử phạt 34 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ra trại ngày 21/7/2024 (chưa xóa án tích). Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố H xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 26/02/2021 (chưa xóa án tích); tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 14/8/2024, tạm giữ từ ngày 14/08/2024; tạm giam từ ngày 23/8/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, tại đầu ngõ S phố A, phường P, quận B, H, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B bắt quả tang Nguyễn Ngọc L1 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán lại cho người mua ma túy kiếm lời. Tại chỗ, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Ngọc L1 02 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. L1 khai nhận là ma túy đá để bán cho người mua ma túy.

[2] Vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc L1:

- 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 điện thoại di động Oppo A92 màu xanh đã cũ và 100.000 đồng tiền Việt Nam.

[3] Tại bản kết luận giám định số 6063/KL-KTHS ngày 23/8/2024 của Phòng K - Công an thành phố H1 đã kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,226 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,113 gam.

[4] Tại cơ quan điều tra:

- Nguyễn Ngọc L1 khai nhận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/8/2024, khi L1 đang ở nhà thì Nguyễn Thế L (là bạn cùng khu phố) sử dụng tài khoản zalo “Nguyễn Bảo” nhắn tin và gọi điện vào tài khoản Zalo của L1 là “Liên N” hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. L1 đồng ý và hẹn L đến đầu ngõ B A, phường P, quận B, H để giao dịch. Một lúc sau, L gặp L1 và đưa cho L1 500.000 đồng để mua ma túy đá. L1 cầm tiền rồi đi đến khu vực cửa khẩu T1, phường P, quận B tìm mua ma túy đá. Tại đây, L1 gặp một người đàn ông không quen biết và mua của anh ta 500.000 đồng tiền ma túy đá. Mua xong, L1 mang túi nilon chứa ma túy đá về bán cho L.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, khi L1 đang ở nhà thì L lại nhắn tin và gọi điện cho L1 bảo có khách lấy 500.000 đồng tiền ma túy đá và bảo L1 giữ lại 100.000 đồng tiền công. L1 đồng ý và hẹn giao dịch tại đầu ngõ B A, phường P, quận B, H. Khi gặp nhau, L đã đưa cho L1 500.000 đồng để mua 02 túi nilon chứa ma túy đá. L1 cầm tiền và bảo L đứng đợi. Sau đó, L1 đi đến cửa khẩu T1, phường P mua ma túy đá. Tại đây L1 gặp một người đàn ông không quen biết mua của anh ta 02 túi nilon chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua xong, L1 cầm 02 túi nilon chứa ma túy đá trong lòng bàn tay trái rồi đi về điểm hẹn để giao ma túy cho L nhưng khi L1 đi đến đầu ngõ E A, phường P, quận B, H thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa L1 cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Ngọc L1 nhận dạng qua ảnh. Kết quả Nguyễn Ngọc L1 đã nhận dạng ra Nguyễn Thế L (sinh ngày 15/10/1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A phố H1, phường H2, quận H3, thành phố H; nơi ở: Số D, ngõ B P, phường P, quận B, H) là người đã hỏi mua ma túy của L1.

- Nguyễn Thế L đã đầu thú về hành vi phạm tội và khai nhận:

L không có công việc nên đã nảy sinh ý định bán ma túy đá để kiếm lời. L đã dùng tài khoản có tên “Nguyễn B” vào hội nhóm “Hội đồng Phê Giao Lưu” trên mạng xã hội Facebook và quen với một tài khoản tên là “Nguyễn T”. Qua nói chuyện “Nguyễn T” hỏi mua ma túy đá của L và L đồng ý.

Khoảng 09 giờ ngày 13/8/2024, “Nguyễn T” nhắn tin cho L qua mạng xã hội Facebook M và sử dụng số điện thoại 094.269.8290 gọi vào số điện thoại của L là 0922.572.568 hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. L đồng ý và hẹn “Nguyễn T” tại khu vực cổng trường THCS P, quận B, thành phố H để giao dịch. Sau đó L dùng tài khoản Zalo “Nguyễn B” nhắn tin và gọi điện cho Nguyễn Ngọc L1 có tài khoản tên là “Liên N” hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. L1 đồng ý và hẹn giao dịch tại đầu ngõ B A, phường P, quận B, thành phố H. Khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày, “Nguyễn Tùng” gọi điện cho L báo đã đến nơi. Sau đó, L đi bộ từ nhà ra điểm hẹn. Tại đây, “Nguyễn Tùng” đã đưa cho L 500.000 đồng. L cầm tiền và hẹn gặp L1 tại đầu ngõ B A. L1 cầm 500.000 đồng và bảo L đứng đợi. Khoảng 05 phút sau, L1 quay lại và đưa cho L 01 túi nilon ma túy đá. L cầm túi nilon ma túy đá và quay lại chỗ “Nguyễn T” đứng đợi rồi đưa cho “Nguyễn T” túi nilon chứa ma túy đá và đi về.

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 14/8/2024, khi L đang ở nhà thì tài khoản “Nguyễn T” nhắn tin cho L hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá, L đồng ý và hẹn anh ta tại khu vực cổng trường THCS P, quận B, thành phố H. Sau đó L nhắn tin qua Zalo cho Liên bảo có khách lấy 500.000 đồng tiền ma túy đá và bảo L1 giữ lại 100.000 đồng tiền công. L1 đồng ý và hẹn giao dịch tại đầu ngõ B A, phường P. Đến khoảng 14 giờ, tài khoản “Nguyễn T” nhắn tin cho L báo đã đến nơi. Sau đó, L đi bộ từ nhà ra chỗ “Nguyễn Tùng” đứng đợi. Tại đây, “Nguyễn T” đưa cho L 600.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng là tiền công của L). L cầm tiền và cất 100.000 đồng vào trong cặp quần rồi đi đến gặp L1. Khi gặp nhau, L đã đưa cho L1 500.000 đồng để mua 02 túi nilon chứa ma túy đá. L1 cầm tiền và bảo L đứng đợi. Đến khoảng 16 giờ 00 phút, khi L và “Nguyễn T” đang đứng đợi tại trước cổng trường THCS P, quận B, H thì Tổ công tác mời L về trụ sở làm việc. Quá trình mời L về làm việc, người đàn ông “Nguyễn Tùng” đã lợi dụng sơ hở chạy thoát.

[5] Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thế L:

- 01 (một) điện thoại di động Techno màu xanh đã cũ.
- Tiền Việt Nam: 100.000 đồng.

[6] Quá trình điều tra, Nguyễn Thế L thay đổi lời khai như sau:

Ngày 13/8/2024, L gọi điện thoại cho Liên qua Zalo để hủy việc mua ma túy của L1 và L dẫn “Nguyễn T” đến mua của L1 ma túy đá. L không được hưởng lợi gì từ việc mua bán trên. L chỉ thừa nhận việc bán ma túy cho “Nguyễn Tùng” vào ngày 14/8/2024. L bị Tổ công tác bắt giữ, đánh, ép cung ngày 14/8/2024 nhưng không biết là ai, trước khi vào nhà tạm giữ L đã được đi khám tại Bệnh viện H1 - Hà Nội, bác sỹ khám không có thương tích gì.

[7] Quá trình điều tra bổ sung xác định:

Nguyễn Ngọc L1 khai nhận: Khi Tổ công tác bắt giữ L1 và Nguyễn Thế L đã đưa về trụ sở và đưa vào hai phòng khác nhau để làm việc nên L1 không thể biết việc L có bị ai đánh, ép cung hay không. Tại phiên tòa ngày 18/12/2024, L1 khai nhìn thấy L bị dí dùi cui điện là do L tác động để L1 bảo vệ L và khai theo lời khai của L để cho L nhẹ tội. Nay L1 suy nghĩ lại và khẳng định L1 không nhìn thấy việc L bị dí dùi cui điện như L khai.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Ngọc L1 và Nguyễn Thế L nhận dạng Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cho Công an quận B bắt giữ và ghi lời khai ngày 14/8/2024. Nguyễn Ngọc L1, Nguyễn Thế L không nhận dạng ra ai là người cầm dùi cui điện đánh, ép cung.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Ngọc L1 và đối tượng sử dụng Facebook “Nguyễn Tùng” mua ma túy của Nguyễn Thế L, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch.

[9] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HSST ngày 26/3/2025, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 09 năm tù.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc L1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L1 07 năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[10] Ngày 02/4/2025, bị cáo Nguyễn Thế L có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị xem xét lại mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo.

[11] Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và bổ sung nội dung: Bị cáo kêu oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H sau khi phân tích nội dung vụ án đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Thế L không thành khẩn khai nhận tội, nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định Nguyễn Thế L đã mua 0,339 gam ma túy Methamphetamine. Việc Tòa án nhân dân quận B xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 09 năm tù là có căn cứ đúng theo qui định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo L không xuất trình tình tiết mới,

không khai nhận hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và bổ sung nội dung kháng cáo cho rằng bị cáo không phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Ngọc L1 khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/8/2024, khi L1 đang ở nhà thì Nguyễn Thế L (là bạn cùng khu phố) sử dụng tài khoản zalo “Nguyễn Bảo” nhắn tin và gọi điện vào tài khoản Zalo của L1 là “Liên N” hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. L1 đồng ý và hẹn L đến đầu ngõ B A, phường P, quận B, H để giao dịch. Một lúc sau, L gặp L1 và đưa cho L1 500.000 đồng để mua ma túy đá. L1 cầm tiền rồi đi đến khu vực cửa khẩu T1, phường P, quận B tìm mua ma túy đá. Tại đây, L1 gặp một người đàn ông không quen biết và mua của anh ta 500.000 đồng tiền ma túy đá. Mua xong, L1 mang túi nilon chứa ma túy đá về bán cho L. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, khi L1 đang ở nhà thì L lại nhắn tin và gọi điện cho L1 bảo có khách lấy 500.000 đồng tiền ma túy đá và bảo L1 giữ lại 100.000 đồng tiền công. L1 đồng ý và hẹn giao dịch tại đầu ngõ B A, phường P, quận B, H. Khi gặp nhau, L đã đưa cho L1 500.000 đồng để mua 02 túi nilon chứa ma túy đá. L1 cầm tiền và bảo L đứng đợi. Sau đó, L1 đi đến cửa khẩu T1, phường P mua ma túy đá. Tại đây L1 gặp một người đàn ông không quen biết mua của anh ta 02 túi nilon chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua xong, L1 cầm 02 túi nilon chứa ma túy đá trong lòng bàn tay trái rồi đi về điểm hẹn để giao ma túy cho L nhưng khi L1 đi đến đầu ngõ E A, phường P, quận B, H thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa L1 cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc L1 thay đổi lời khai cho rằng L bị ép cung, nhưng sau đó, L1 xác nhận: Khi Tổ công tác bắt giữ L1 và Nguyễn Thế L đã đưa về trụ sở và đưa vào hai phòng khác nhau để làm việc nên L1 không thể biết việc L có bị ai đánh, ép cung hay không. Tại phiên tòa ngày 18/12/2024, L1 khai nhìn thấy L bị dí dùi cui điện là do L tác động để L1 bảo vệ L và khai theo lời khai của L để cho L nhẹ tội. Nay L1 suy nghĩ lại và khẳng định L1 không nhìn thấy việc L bị dí dùi cui điện như L khai.

Như vậy, lời khai của Nguyễn Ngọc L1 trong toàn bộ quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm phù hợp với lời khai của Nguyễn Thế L tại Biên bản ghi lời khai ngày 14/8/2024 của Nguyễn Thế L (bút lục 99 - 102; tại phần cuối biên bản: bị cáo L ký ghi rõ đã tự đọc lại biên bản và công nhận biên bản là đúng và không thắc mắc gì) và phù hợp với Đơn xin đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và Bản kiểm điểm đề ngày 14/8/2024 do chính tay bị cáo viết (bút lục 95 - 98).

Tại lời khai của Nguyễn Thế L tại Biên bản hỏi cung bị can vào các ngày 22/8/2024 và ngày 03/10/2024 trùng khớp với lời khai của Nguyễn Ngọc L1 (bút lục 102A - 102D). Bị cáo cũng ký vào Phiếu phân tích sơ bộ chất ma túy ngày 14/8/2024 (bút lục 77).

Khi được tổng đạt các Quyết định khởi tố bị can, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can, Nguyễn Thế L có ký nhận và không có ý kiến gì (bút lục 10 - 11).

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Thế L thừa nhận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Tecno màu xanh có số sim điện thoại 0922.572.568 thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thế L và được L sử dụng để liên lạc với “Nguyễn T” và Nguyễn Thế L2, trong đó có các tin nhắn trao đổi giao dịch giữa người bị cáo Nguyễn Thế L với người mua “Nguyễn T” và “Liên N” (bút lục 107 - 124).

Bị cáo L cho rằng bị cáo bị đánh và ép cung. Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ nội dung này. Tuy nhiên, bị cáo L và bị cáo L2 khi được cho nhận dạng đều không thể nhận dạng được ai là người cầm dùi cui điện đánh, ép cung (bút lục 166 - 171); điều này phù hợp với biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 14/8/2024 đối với bị cáo L là bị cáo không có dấu vết thương tích gì (do chính tay bị cáo viết và ký tên) (bút lục 105), do đó không có căn cứ cho rằng bị cáo bị đánh và ép cung.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu giữ, đủ cơ sở xác định: Ngày 14/8/2024, Nguyễn Ngọc L1 đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0.339 gam, mục đích để bán cho Nguyễn Thế L để L bán cho đối tượng có Facebook “Tùng N1” với giá 500.000 đồng, khi L1 đang đi đến đầu ngõ E phố A, phường P, quận B, thành phố H để giao ma túy cho L thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B phát hiện bắt giữ. L được hưởng lợi 100.000 đồng. L1 được hưởng lợi 200.000 đồng.

Các lời khai nhận tội thời gian đầu của L là hoàn toàn khách quan, chưa bị tác động, nên có cơ sở tin cậy cao. Lời khai này của bị cáo L ngoài phù hợp lời khai của L1, còn phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp các tin nhắn thu giữ trong điện thoại của L, phù hợp biên bản nhận dạng; phù hợp diễn biến khách quan hành vi của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên việc bị cáo L không nhận tội và có sự thay đổi lời khai ban đầu với lý do bị cáo bị ép cung, đánh là không có cơ sở chấp nhận. Nhân thân của bị cáo L có hai bản án chưa được xóa án tích.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Thế L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, là một trong các nguyên nhân là phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm tù là phù hợp, có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, nội dung kháng cáo bổ sung của bị cáo và quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H.

[2.3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[2.4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HSST ngày 26/3/2025 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm b, q Khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN THẾ L** 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2024.

2. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/6/2025./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND H;
- TAND quận B;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 CATP H;
- Bị cáo Nguyễn Thế L (qua Trại);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

LÊ HẢI YẾN

